

Bản án số: 28/2021/HS-ST  
Ngày 28 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Anh Tuấn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Mạnh Nhanh**.

Ông **Nguyễn Đại Đồng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hoàng Thị Ngọc Bích** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Bùi Văn B**, sinh năm 1959.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

Họ và tên cha: **Bùi Văn T** (đã chết).

Họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị T1** (đã chết).

Vợ là **Nguyễn Thị O** (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1986.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 10/7/1996, **Bùi Văn B** bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 25/2/1999, đã được xóa án tích.

Tạm giữ: ngày 26/01/2021, chuyển tạm giam: ngày 06/02/2021.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố Hà

Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 26/01/2021, tại nhà ở của Bùi Văn B, sinh năm 1959, địa chỉ tại xóm 7, thôn H, xã Đ, huyện M, TP. Hà Nội, Công an huyện M phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra bắt quả tang Bùi Văn B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1971 ở T, thị trấn Đ, huyện M, TP. Hà Nội nhưng N chưa kịp giao tiền và nhận ma túy thì bị Công an bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

+ Tại tay trái của Bùi Văn B đang cầm 01 túi nilong bên trong có 03 gói giấy, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng và số tiền 200.000 đồng.

+ Thu tại túi quần bên phải của Nguyễn Văn N số tiền 200.000 đồng.

Ngày 26/1/2021, Công an M có Quyết định trưng cầu giám định số 33, yêu cầu giám định chất bột màu trắng trong 03 gói giấy thu giữ của Ba có phải là ma túy không? loại gì? Và khối lượng?

Tại bản kết luận giám định số 1163/KLGD-PC09 ngày 01/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy thu giữ của Bùi Văn B gửi giám định đều là ma túy loại heroin có tổng khối lượng 0.131 gam”.

### **Quá trình điều tra làm rõ như sau:**

Khoảng 15 giờ ngày 25/1/2021, Bùi Văn B đi xe đạp từ nhà đến khu vực ngã ba M, huyện C, TP. Hà Nội để mua ma túy. Đến nơi, B gặp một người nam giới làm nghề chở xe ôm và hỏi mua 500.000 đồng được 01 gói ma túy. B về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chia thành 04 gói nhỏ nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 26/1/2021, B đang ở nhà thì Nguyễn Văn N đến cổng nhà Ba gọi hỏi mua 200.000 đồng ma túy. B đồng ý nhận tiền và bán cho N 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, N hẹn B chiều đến mua ma túy tiếp. Sau đó đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N đến cổng nhà Ba gọi hỏi mua 200.000 đồng ma túy, B đồng ý và cầm ma túy trên tay để bán cho N nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang. Cùng ngày 26/1/2021, Công an M đã ra lệnh khám xét khẩn cấp số 04 đối với nơi ở của Bùi Văn B nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Về tang vật: Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện M để bảo quản và thi hành án theo quy định pháp luật đối với: 01 phong bì dán kín, niêm phong có chứa heroin thu giữ của Bùi Văn B, số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N và Bùi Văn B.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-MĐ ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Bùi Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn B 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Ba và N do dùng tiền vào việc mua bán ma túy.

+Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện M; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện M trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Bùi Văn B là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 25/01/2021, Bùi Văn B đã mua ma túy về sử dụng một phần, phần còn lại chia thành các gói nhỏ để bán. Trưa ngày 26/01/2021, Ba đã bán cho Nguyễn Văn N 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Ba tiếp tục bán cho N 01 gói với giá 200.000 đồng nhưng N chưa kịp giao tiền và nhận ma túy thì bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Ba 0,131 gam heroin.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do bị cáo đã bán ma túy hai lần cho N trong

cùng một ngày nên thuộc trường hợp “phạm tội từ 02 lần trở lên”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đối với bị cáo Bùi Văn B là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Do vậy, vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân ngày 10/7/1996 bị Tòa án huyện C xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản của công dân, chấp hành xong ngày 25/2/1999, đã được xóa án tích.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt tù giam bị cáo một thời gian đủ dài mới đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn N dùng vào việc mua ma túy và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo là tiền bán ma túy có được nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn N, Công an huyện M ra quyết định xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho B. Quá trình điều tra B khai là người nam giới làm nghề chở xe ôm tại khu vực ngã ba M, huyện C, TP. Hà Nội nhưng do Ba không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra, làm rõ là phù hợp. Tòa không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi và tại phiên tòa đề nghị được miễn án phí nên căn cứ điểm đ điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn B** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 7 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/01/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và Bùi Văn B.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn N do dùng tiền vào việc mua ma túy và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của Bùi Văn B do bán ma túy có được.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2021 và Ủy nhiệm chi ngày 10/5/2021 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án sơ thẩm được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã Đ ( thay thông báo);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Anh Tuấn**